TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **207**/2018/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 08 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý 311/2018/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018 giữa:

- Anh Trần Hải A sinh năm 1966

- Chị Vũ Thanh H, sinh năm 1970

Địa chỉ: Phòng 2307, CT1 khu đô thị Mỹ Đình- Mễ Trì, pH Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Căn cứ Điều 149; Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Hải A và chị Vũ Thanh H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trần Hải A và chị Vũ Thanh H có 02 con chung cháu Trần Vĩnh Dương, sinh ngày 24/10/2002, cháu Trần Vĩnh Giang, sinh ngày 10/6/2000. Ly hôn chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Vĩnh Dương, sinh ngày 24/10/2002. Cháu Trần Vĩnh Giang, sinh ngày 10/6/2000, cháu Giang đã trưởng thành cháu muốn ở với ai là quyền của cháu. Anh Hải A và chị H tự thỏa thuận về tiền cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Hải A có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, Vay nợ chung: Anh Trần Hải A và chị Vũ Thanh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Hải A và chị Vũ Thanh H mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh Hải A, chị H đã nộp theo biên lai số 0007945 ngày 20/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Trần Hải A và chị Vũ Thanh H đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
Thẩm phán

Lý Kế Hiền

Nơi nhận:
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND pH Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm(Để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKHsố22/2000 ngày 04/4/2000, quyển số 01/2000.
- Lưu HS, VP.